

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HNGĐ-ST

Ngày 31 tháng 8 năm 2021

“V/v: Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Hữu Lực

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hà

ông Nguyễn Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Công Lợi - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 63/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2021 về việc *“Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐST - HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Trần Thị Ph, sinh ngày 02/02/1989

Nơi ĐKKHKT: thôn Hưng Đạo, xã Nhạo Sơn, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Địa chỉ hiện nay: thôn Bảo Long Làng, xóm 11, xã Mỹ Hà, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định, vắng mặt.

Bị đơn: anh Trần Hoàng C, sinh ngày 28/3/1991

Nơi cư trú: thôn Hưng Đạo, xã Nhạo Sơn, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 21/5/2021 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Trần Thị Ph trình bày:

Chị kết hôn với anh C ngày 06/01/2017, trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Nhạo Sơn. Sau khi kết hôn vợ chồng ra ăn, ở riêng ngay. Quá trình vợ chồng chung sống hòa thuận được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan

điểm sống, anh C hay chơi bời, nợ nần nhiều, không quan tâm đến gia đình nên từ đó dẫn đến thường xuyên cãi, chửi nhau. Vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ từ tháng 07/2020 đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn với anh C.

Về con chung: chị và anh C có 01 con chung là Trần Tùng Anh, sinh ngày 23/01/2020. Hiện đang ở cùng chị. Ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Anh và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với anh Trần Hoàng C là bị đơn, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng anh đều cô tình vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại UBND xã Nhạo Sơn và gia đình anh C (bà Trần Thị Xuyên là mẹ đẻ anh C); hiện anh C đi làm ăn, nhưng vẫn thường xuyên về nhà tại thôn Hưng Đạo, xã Nhạo Sơn. Các lần Tòa án báo gọi anh C, Cơ quan Thừa phát lại đều giao thông báo, giấy triệu tập, thông báo tiếp cận và công khai chứng cứ, thông báo hòa giải đến gia đình anh C và gia đình đã thông báo cho anh C, nhưng anh C vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô phát biểu quan điểm: trong quá trình giải quyết vụ án cho đến giai đoạn Hội đồng xét xử, nghị án đã thực hiện đầy đủ, trình tự đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử cho chị Ph và anh C được ly hôn; giao cho chị Ph nuôi dưỡng cháu Trần Tùng Anh, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ph; về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức do chị Ph không đề nghị giải quyết nên không xem xét; về án phí, chị Ph phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: căn cứ vào đơn khởi kiện, tài liệu kèm theo đơn khởi kiện của chị Trần Thị Ph và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án. Xác định đây là quan hệ tranh chấp Hôn nhân và gia đình “Xin ly hôn và tranh chấp về nuôi con chung ...”. Bị đơn là anh Trần Hoàng C có địa chỉ tại xã Nhân Đạo, huyện Sông Lô nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Sông Lô theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Đối với chị Ph là nguyên đơn mặc dù vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên chị đã có đơn đề nghị tòa án giải quyết vắng mặt đúng theo quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Anh C mặc dù đã được triệu tập hợp lệ

nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt không có lý do chính đáng. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Ph và anh C.

[2] Nội dung vụ án: cuộc hôn nhân giữa chị Trần Thị Ph và anh Trần Hoàng C là cuộc hôn nhân hợp pháp, xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình vợ chồng chung sống do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không quan tâm đến nhau nên từ đó dẫn đến thường xuyên cãi, chửi nhau. Tháng 07/2020 vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ cho đến nay.

Xét tình cảm vợ chồng giữa chị Ph và anh C mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh C cố tình vắng mặt không đến Tòa án để giải quyết việc chị Ph có đơn xin ly hôn anh, như vậy phần nào thể hiện anh C không có nguyện vọng và biện pháp hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ. Do vậy đề nghị của chị Ph xin ly hôn anh C là có căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Xét đề nghị về việc giao nuôi con chung của chị Ph thấy rằng: về quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm nuôi con chung của chị Ph và anh C đều như nhau trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên. Tuy nhiên do hiện nay anh C thường xuyên đi làm ăn ít có điều kiện chăm sóc con chung. Do vậy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chung sau ly hôn nên chấp nhận đề nghị của chị Ph xin trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và xác nhận sự tự nguyện của chị Ph không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: chị Ph không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh C vắng mặt nên không có lời khai và đề nghị của anh, khi nào anh có mặt và có yêu cầu giải quyết về con chung, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức thì khởi kiện để giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: chị Trần Thị Ph phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu án phí, lệ phí Tòa án;

Xử: cho chị Trần Thị Ph và anh Trần Hoàng C được ly hôn.

Giao cho chị Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Tùng Anh, sinh ngày 23/01/2020. Xác nhận sự tự nguyện của chị Ph không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Tài sản chung, tài sản riêng, công sức, công nợ: chị Ph, anh C cùng không đề nghị giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Trần Thị Ph phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: AA/2017/0009234 ngày 21/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô. Chị Ph đã nộp đủ án phí.

Chị Ph và anh C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc được niêm yết tại UBND nơi chị Ph và anh C cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS Sông Lô;
- UBND xã Nhạo Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Lực